

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển  
Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Xét Tờ trình số 85/TTr-CDNKTCN ngày 08/07/2009 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ về việc đề nghị phê duyệt quy hoạch phát triển Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ (kèm theo hồ sơ có liên quan);

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ; Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy hoạch phát triển Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu**

Phát triển Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ thành trường trọng điểm ở khu vực miền Bắc, từng bước tiếp cận, hội nhập trình độ đào tạo nghề tiên tiến khu vực châu Á và thế giới; cung cấp lao động kỹ thuật có chất lượng cao góp phần đáp ứng yêu cầu cho phát triển thị trường lao động trong nước và nước ngoài.

**2. Yêu cầu**

- Phù hợp với định hướng phát triển dạy nghề, định hướng chung của ngành và hệ thống đào tạo nghề của Việt Nam.

- Phát triển toàn diện các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ, tư vấn, chuyên gia công nghệ gắn với quá trình phát triển công nghệ và sản xuất trong nước, quốc tế.

- Chuẩn hóa chương trình, giáo trình, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và cơ sở vật chất, trang thiết bị theo chuẩn quốc gia, tiến tới đạt chuẩn quốc tế. Tiếp cận và ứng dụng các phương pháp, kỹ thuật công nghệ tiên tiến, hiện đại trong quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động của Trường; đảm bảo tính khả thi, có bước đi phù hợp, đồng bộ và hiệu quả.

### **3. Định hướng phát triển**

- Tăng quy mô đào tạo, trong đó tập trung cho đào tạo cao đẳng nghề đảm bảo cơ cấu đào tạo phù hợp với một trường cao đẳng nghề; phấn đấu đến năm 2020 quy mô có mặt thường xuyên ở các cấp trình độ đạt tối thiểu 10.000 học sinh, sinh viên/năm, chia làm ba giai đoạn như sau:

+ Giai đoạn 1 (đến năm 2010): Tối thiểu 3.500 học sinh, sinh viên/năm, trong đó hệ cao đẳng là 2.600 sinh viên/năm.

+ Giai đoạn 2 (từ năm 2011 đến năm 2015): Tối thiểu 6.000 học sinh, sinh viên/năm, trong đó hệ cao đẳng là 4.000 sinh viên/năm.

+ Giai đoạn 3 (từ năm 2016 đến hết năm 2020): Tối thiểu 10.000 học sinh, sinh viên/năm, trong đó hệ cao đẳng là 6.500 sinh viên/năm.

- Phát triển đào tạo đa cấp trình độ, đa lĩnh vực, đa ngành nghề (bao gồm cả đào tạo lao động xuất khẩu) và tập trung phát triển một số ngành, nghề trọng điểm (Công nghệ ô tô, Cắt gọt kim loại, hàn) để đáp ứng nhu cầu lao động kỹ thuật cao ở trong nước và quốc tế.

- Nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng theo yêu cầu của thị trường lao động.

- Phát triển nghiên cứu khoa học, tư vấn, dịch vụ nhằm tăng cường hoạt động thực tiễn cho giáo viên, học sinh, sinh viên, gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, hoạt động sản xuất.

- Liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ, tư vấn với các Trường dạy nghề, trường đại học, Viện nghiên cứu trong và ngoài nước, các đơn vị sản xuất kinh doanh.

### **4. Nhiệm vụ và giải pháp**

a. Đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học theo chuẩn hóa; hiện đại hóa:

- Quy hoạch xây dựng các cơ sở đảm bảo phân khu chức năng đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập của nhà trường (khu hiệu bộ, khu học tập, thực hành, giáo dục thể chất, ký túc xá, v.v).

- Liên kết đào tạo tại chỗ và từng bước phát triển các cơ sở vệ tinh của Trường.

- Đổi mới phương pháp, ứng dụng tin học vào giảng dạy, học tập, quản lý và nghiên cứu khoa học; phát triển thư viện, thư viện điện tử; đầu tư trang thiết bị phục vụ thực hành, thực tập, văn hóa, thể dục thể thao.

- Phát triển các đơn vị sự nghiệp thuộc trường đáp ứng yêu cầu dạy và học của nhà trường.

b. Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ quản lý, giáo viên đạt chuẩn về số lượng và chất lượng. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ và nghiệp vụ sư phạm; đổi mới phương pháp tiếp cận trong đào tạo nghề, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn cho đội ngũ giáo viên.

- Mở rộng hợp tác với các Trường đào tạo nghề trong nước và quốc tế trong nghiên cứu khoa học, đào tạo bồi dưỡng giáo viên. Phát triển mạng lưới giảng viên thỉnh giảng, kiêm chức ở các Trường đào tạo nghề, các Viện nghiên cứu có trình độ

cao ở trong nước và quốc tế.

c. Bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chương trình, giáo trình đào tạo theo chuẩn quốc gia, tiếp cận với chuẩn quốc tế; xây dựng và hoàn thiện chương trình, giáo trình cho một số ngành và chuyên ngành mới. Đổi mới nội dung đào tạo, gắn kết chặt chẽ với thực tiễn sản xuất và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

d. Đổi mới bộ máy, cán bộ

- Rà soát, quy hoạch, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn, cán bộ quản lý từ tổ trưởng bộ môn, khoa, phòng, ban giám hiệu. Xây dựng quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện để lựa chọn, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý, trước hết là trưởng các bộ phận, đơn vị.

- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, biên chế và phân cấp quản lý công chức, viên chức theo quy định của Nhà nước và của Bộ.

- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Trường đảm bảo gọn nhẹ và hiệu quả.

e. Đổi mới quy trình, phương pháp dạy và học

- Nội dung đào tạo gắn liền với thực tiễn phát triển sản xuất, công nghệ và nghề nghiệp trong xã hội, phù hợp với yêu cầu của thị trường để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Đổi mới phương pháp đào tạo theo hướng phát huy tính chủ động của người học; sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học; khai thác các nguồn tư liệu giáo dục và nguồn tư liệu trên mạng internet; lựa chọn, sử dụng các chương trình, giáo trình tiên tiến của nước ngoài.

- Đổi mới chế độ đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi để người học tích lũy kiến thức, chuyển đổi ngành nghề liên thông các cấp học cao hơn ở trong nước và quốc tế.

- Xây dựng định mức giờ giảng, nhiệm vụ khoa học, học tập và làm việc đối với các giáo viên, cán bộ quản lý; cơ chế đánh giá giảng viên, cán bộ.v.v.

## **5. Nguồn kinh phí thực hiện quy hoạch**

Kinh phí thực hiện quy hoạch từ đa nguồn: ngân sách Nhà nước cấp; thu từ đặt hàng đào tạo, thu sự nghiệp của Trường; tín dụng và tài trợ thông qua các dự án hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế.

## **6. Tổ chức thực hiện**

a. Vụ Tổ chức Cán bộ

Hướng dẫn Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, cán bộ theo quy hoạch.

b. Tổng cục Dạy nghề.

Chỉ đạo Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ tăng cường quản lý tài chính theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thiết bị, phát triển đội ngũ giáo viên, phát triển chương trình, giáo trình theo chuẩn quốc gia; đồng thời tạo mọi điều kiện để trường phát triển thành một trung tâm dạy nghề cho khu vực miền Bắc.

c. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Hướng dẫn Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ thực hiện xây dựng dự án và thực hiện đầu tư theo quy hoạch đã duyệt.

- Quản lý quy hoạch phát triển Trường Cao đẳng nghề kỹ thuật công nghệ.
- d. Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ quản lý, chương trình giáo trình... đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà Trường theo quy hoạch được duyệt.
- Xây dựng dự án và quản lý đầu tư phát triển Trường theo quy hoạch.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: KHTC, VT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

